

**TOÀ AÙN NHAÂN DAÂN COÀNG HOÀ XÃ HOÀI CHUÛ
NGHÓA VIEÄT NAM
THAØNH PHOÁ PHAN THIẾT** **Nõac laäp – Töi do – Haïnh
phuùc**
TÆNH BÌNH THUAÁN
Baün aùn soá: 184/2022/HSST
Ngaoý: 01/11/2022

**NHAÂN DANH
NÖÖÙC COÀNG HOAØ XÃ HOÀI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM**

TOÀ AÙN NHAÂN DAÂN THAØNH PHOÁ PHAN THIẾT
Vöui thaønh phaàn Hoài ñoàng xeùt xöu sô thaãm goàm coù :

Thaãm phaùn - Chuû toïa phieân toà: OÂng Nguyeãn Löu Trieàu
Các hội thaãm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu
2. Ông Lê Mạnh Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Thiết: Ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh H , Giới tính: Nam, Sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai, HKTT: thôn Phú N, xã Hàm H , Hàm Thuận B, Bình Thuận, Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường Xuân A, TP.Phan T, Bình Thuận, Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 7/12, Nghề ngH : Không, Cha: Lê Văn H, sinh năm 1972, Mẹ: Phan Thị B, sinh năm 1973, Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình, Vợ, con: chưa có, Tiền án, tiền sự: không, Nhân thân: không, Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 14/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

2. Trần Phước H, Giới tính: Nam, Sinh năm 2000 tại tỉnh Bình Thuận, HKTT: thôn Dân C, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận, Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường Xuân A, TP.Phan T, Bình Thuận, Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 9/12, Nghề ng : Làm thuê, Cha: Trần Tuấn L, sinh năm 1974, Mẹ: Võ Thị Mỹ N, sinh năm: 1973, Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình, Vợ, con: chưa có, Tiền án, tiền sự: không, Nhân thân: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến ngày 22/6/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/6/2022, Lê Minh H sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone, chứa sim số 0798739379 gọi qua ứng dụng Telegram cho một người tên N (không rõ nhân thân) ở thành phố Hồ Chí Minh đặt mua 70 viên thuốc lắc và 01 hộp 10 (10 gam) hàng khay, N báo giá là 21.000.000 đồng. H đồng ý mua và nói chuyện ma túy về Phan Thiết, khi nhận được ma túy sẽ chuyển tiền qua tài khoản, N đồng ý.

Đến 17 giờ cùng ngày, nhà xe Trung N gọi điện cho H báo đến nhận gói hàng, H đến nhận rồi mang về nhà tại hẻm 283 Nguyễn Hội thuộc khu phố 4, phường Xuân A, thành phố Phan T, nhà do H thuê của Lê Thị Trúc M (sinh năm 1977, trú tại khu phố 4, phường Xuân A, thành phố Phan T). H mở ra xem thấy có 01 gói nylon có khóa nhựa kéo, bên trong chứa 70 viên thuốc lắc màu xanh và 01 gói nylon không màu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, H đi đến dịch vụ chuyển tiền ở ngã hai Hàm M, huyện Hàm Thuận N chuyển vào tài khoản (không rõ số tài khoản) cho N số tiền 21.000.000 đồng. Mua được ma túy, H lấy 17 viên thuốc lắc và nửa hộp hàng khay ra sử dụng, còn lại 53 viên thuốc lắc H cất dấu trên la phong khu vực bếp, hàng khay thì H cất dấu trong hộc tủ gỗ ở phòng khách.

Đến 20 giờ ngày 13/6/2022, H cùng với Trần Nữ Trúc V đi công việc thì có một người tên Q (không rõ nhân thân) sử dụng ứng dụng Messenger gọi cho H hỏi mua nửa hộp hàng khay với giá 2.000.000 đồng và nói đem hàng khay giao tại ở quán Karaoke Overture, H đồng ý bán. H sử dụng điện thoại di động gọi cho Trần Phước H1 qua ứng dụng Messenger nói: “lấy gói ma túy ở trong hộp tủ gỗ ở phòng khách đến giao cho Q đang ở quán Karaoke Overture, rồi lấy tiền đem về”, H1 đồng ý. Sau khi nghe điện thoại, H1 về nhà của H đang thuê ở, lấy 01 gói nylon không màu, bên trong chứa ma túy để trong hộp tủ gỗ ở phòng khách, H1 tay trái cầm gói nylon chứa ma túy, rồi điều khiển xe mô tô biển số 86B4-557.94 từ nhà của H thuê chạy ra đến đường bê tông hẻm 283 đường Nguyễn H, thuộc khu phố 4, phường Xuân A, thành phố Phan T thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp cùng Công an phường Xuân An bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của H1 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu xanh một đầu, kích thước (3x4)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. H1 khai nhận: Gói nylon chứa ma túy bị thu giữ là của Lê Minh H nên lúc 00 giờ 30 phút ngày 14/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H, cùng lúc H về tới nhà, H đã tự nguyện lấy số ma túy đang cất dấu trên la phong khu vực bếp giao nộp.

Vật chứng của vụ án:

Thu giữ của Trần Phước H:

- 01 nylon không màu, có nhíp kéo màu xanh một đầu, kích thước (3x4)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định);
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, chứa sim số 0383407252.
- 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Satria, màu đen đỏ, biển số 86B4-557.94.
- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

Thu giữ của Lê Minh H :

- 01 gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu, kích thước (6x10)cm, bên trong chứa 50 viên nén màu xanh dương, mỗi viên một mặt có chữ VL, một mặt có 01 gạch ngang;
- 01 gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu, kích thước (4x7)cm, bên trong chứa 03 viên nén màu xanh dương, mỗi viên một mặt có chữ VL, một mặt có 01 gạch ngang; (cả 02 đều ký hiệu M2 khi giám định).
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, chứa sim số 0798739379.

Tại kết quả giám định số 630/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,8488 gam là Ketamine;
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 17,6211 gam là MDMA.

Xử lý vật chứng:

- Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,2640 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 630/1; Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 13,2937 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 630/2; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, chứa sim 0383407252; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, chứa sim số 0798739379. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Satria, màu đen đỏ, biển số 86B4-557.94 và số tiền 1.000.000 đồng, là tài sản cá nhân của H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho H.

Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Lê Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Trần Phước H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Minh H , Trần Phước H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/6/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Trần Phước H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Phước H1 từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,2640 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 630/1; Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 13,2937 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 630/2.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, chứa sim 0383407252; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, chứa sim số 0798739379 và các bị cáo p H1 chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Lê Minh H, Trần Phước H1, tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/6/2022 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma

túy Công an tỉnh Bình Thuận; Bản kết luận giám định số 630/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; Lời khai của những người làm chứng cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 13/6/2022, tại ngôi nhà của Lê Thị Trúc M (thuộc khu phố 4, phường Xuân A, thành phố Phan T) do Lê Minh H thuê ở. Lê Minh H có hành vi cất giữ trái phép 1,8488 gam Ketamine và 17,6211 gam MDMA nhằm mục đích mua bán và nhờ Trần Phước H1 đem bán 1,8488 gam Ketamine thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Trần Phước H1 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều 215 Bộ luật hình sự quy định tội mua bán trái phép chất ma túy như sau:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...
p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Lê Minh H và Trần Phước H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, nên đã được Nhà nước quản lý và nghiêm cấm hoạt động tàng trữ, mua bán trái phép và đã ban hành nhiều văn bản, mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán, tàng trữ và nghiện hút ma túy làm trong sạch xã hội. Thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Minh H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn là lao động chính trong gia đình theo đơn do UBND xã Hàm H xác nhận ngày 27/10/2022, bị cáo bị hỏng 01 mắt nên là người khuyết tật về tầm nhìn do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51

của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần p H1 cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Các bị cáo không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và đối tượng có liên quan: Đối với đối tượng tên N bán ma túy cho H và đối tượng tên Q mua ma túy của H, do không rõ nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Trần Nữ Trúc V chung sống với Lê Minh H, V không biết H cất dấu ma túy, không giúp sức cho H để bán ma túy nên không xử lý đối với V là phù hợp.

[8] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,2640 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 630/1; Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 13,2937 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 630/2.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, chứa sim 0383407252; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, chứa sim số 0798739379.

[7] Bị cáo p H1 nộp tiền án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Minh H 07 (bảy) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 14/6/2022.

2/ Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Phước H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Phước H1 02 (hai) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian bị tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến ngày 22/6/2022 được khấu trừ vào thời gian thi hành án.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong số 630/1 và 630/2 đều có chữ ký của Giám định viên Đình Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, chứa 01 sim thu giữ của Trần Phước H1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, chứa 01 sim thu giữ của Lê Minh H là công cụ liên lạc mua bán ma túy.

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 19 ngày 25/10/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H và H1 mỗi bị cáo pH1nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (01/11/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS Phan Thiết;
- Cổng TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Lưu Triều